

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN D
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST

Ngày 12-3-2021

V/v tranh chấp xác nhận
cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Thương

2. Ông Đặng Kim Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 100/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc xác nhận cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Quách Thị Mỹ H; nơi cư trú: Tổ dân phố A 2, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Vũ Văn T; nơi cư trú: Tổ dân phố 3C, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Anh T; nơi cư trú: Ngõ 332 N, phường Đ, quận L, Hà Nội; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án và quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn chị Quách Thị Mỹ H trình bày:

Chị Quách Thị Mỹ H và anh Nguyễn Anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn. Đến năm 2013 do có mâu thuẫn nên chị về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Đến ngày 13-9-2017, chị và anh T đã được Tòa án nhân dân thành phố S tỉnh

Thái Nguyên giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự số 86/2017/QĐST-HNGĐ ngày 13-7-2017. Trong thời gian sống ly thân với anh T thì chị có quen biết và quan hệ tình cảm với anh Vũ Văn T và có thai đến ngày 08-01-2014 chị sinh một cháu trai sinh tại Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng dự định đặt tên là Vũ Văn Đ. Chị xác định anh T là cha đẻ của cháu trai do chị sinh ngày 08-01-2014 nên chị làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân quận D xác định cháu trai do chị sinh ra là con đẻ của anh Vũ Văn T. Khi làm đơn khởi kiện, chị H cũng cung cấp kết luận giám định số 11/2020/GĐSH ngày 27-02-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận anh Vũ Văn T và cháu Vũ Trung Đ có quan hệ huyết thống bố- con.

Bị đơn là anh Vũ Văn T trình bày: Năm 2013 anh có quen biết và quan hệ tình cảm với chị Quách Thị Mỹ H, anh T thừa nhận cháu trai sinh ngày 08-01-2014 tại Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng dự định đặt tên là Vũ Văn Đ là con ruột của anh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Anh T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt do anh ở xa và có lời khai: Anh và chị Quách Thị Mỹ H là vợ chồng, nhưng đến năm 2013 chị H và anh đã mâu thuẫn, chị H bỏ đi, anh chị sống ly thân, không còn quan hệ gì về tình cảm. Đến ngày 13-9-2017 anh và chị H đã ly hôn tại tòa án. Cháu trai sinh ngày 08-01-2014 tại Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng dự định đặt tên là Vũ Văn Đ (theo giấy chứng sinh) do chị H sinh ra không phải là con của anh.

Quá trình giải quyết, Tòa án nhân dân quận D đã có công văn gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng để xác minh về Kết luận giám định ADN mà chị H cung cấp. Tại công văn số 549/CV-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã có văn bản trả lời xác nhận thông tin chị H cung cấp là đúng sự thật, tại giấy chứng sinh số 000935 cấp ngày 10-01-2014 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng thì dự định đặt tên con là Vũ Văn Đ nhưng đến khi đề nghị giám định thì theo nguyện vọng của công dân Vũ Văn T sau khi xác định quan hệ huyết thống bố - con thì muốn đặt tên con là Vũ Trung Đ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của các đương sự và căn cứ quy định tại các Điều 88, 89, Điều 101, 102 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của chị Quách Thị Mỹ H: Xác định cháu trai sinh ngày 08-01-2014 tại Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng dự định đặt tên là Vũ Văn Đ (theo giấy chứng sinh) là con đẻ của anh Vũ Văn T. Căn cứ Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí: Chị H được miễn án phí sơ thẩm; anh T phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Quách Thị Mỹ H yêu cầu “xác định cha cho con”, đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là

anh Vũ Văn T hiện đang cư trú tại phường H, quận D, thành phố Hải Phòng nên theo Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Quách Thị Mỹ H, anh Vũ Văn T, anh Nguyễn Anh T đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ các điều 227, điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

Về nội dung:

[3] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Chị Quách Thị Mỹ H và anh Nguyễn Anh T kết hôn, đến năm 2013 do có mâu thuẫn dẫn đến chị H và anh T sống ly thân, đến ngày 13-9-2017 chị và anh T đã được Tòa án nhân dân thành phố S tỉnh Thái Nguyên giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự số 86/2017/QĐST-HNGĐ ngày 13-7-2017. Trong quá trình sống ly thân với anh T, chị H có quan hệ tình cảm với anh T và có thai với anh T. Ngày 08-01-2014, chị H sinh cháu trai dự định đặt tên là Vũ Văn Đ tại bệnh viện Phụ sản Hải Phòng. Tại khoản 1 Điều 88: Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng*”. Như vậy, cháu Vũ Văn Đ theo quy định của pháp luật là con chung của chị H và anh T. Tuy nhiên, anh T và chị H xác định cháu trai do chị H sinh ngày 08-01-2014 (theo giấy chứng sinh dự định đặt tên là Vũ Văn Đ) mặc dù sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nhưng không phải là con ruột của anh Nguyễn Anh T do từ năm 2013 hai người đã sống ly thân, không còn quan hệ tình cảm.

[4] Quá trình giải quyết vụ án chị H trình bày chị đã có quan hệ tình cảm với anh T trong thời gian hôn nhân của chị và anh T, chị xác định cháu trai do chị sinh ngày 08-01-2014 là con chung của chị với anh T. Tại kết luận giám định số 11/2020/GĐSH ngày 27-02-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận anh Vũ Văn T và cháu Vũ Văn Đ có quan hệ huyết thống Bố-Con. Tòa án nhân dân quận D đã có công văn gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng về kết quả phân tích ADN mà chị H cung cấp. Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác nhận Kết quả phân tích ADN trên là đúng. Bị đơn là anh T thừa nhận cháu trai do chị H sinh năm 2014 là con ruột của anh. Như vậy, yêu cầu của chị H về việc xác định anh Vũ Văn T là cha đẻ của cháu do chị sinh ra ngày 08-01-2014 tại bệnh viện phụ sản Hải Phòng dự định đặt tên là Vũ Văn Đ là phù hợp thực tế và quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: Chị Quách Thị Mỹ H không phải chịu án phí sơ thẩm, anh Vũ Văn T là bị đơn phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định.

[6] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 88, 89, Điều 101, 102 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 273, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Xác định anh Vũ Văn T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ dân phố 3C, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu Vũ Văn Đ do chị Quách Thị Mỹ H sinh ra ngày 08-01-2014 theo giấy chứng sinh số 000395 quyền số 04/2014 cấp ngày 10 tháng 01 năm 2014 tại Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng.

2. Về án phí: Chị Quách Thị Mỹ H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Anh Vũ Văn T phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Quách Thị Mỹ H, anh Vũ Văn T, anh Vũ Anh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận D;
- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Trung

